

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN L
TỈNH YÊN BÁI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số:22/2019/HS-ST
Ngày 21-11-2019.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN L- TỈNH YÊN BÁI

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà: Ông Phan Duy Đô.

Các Hội thẩm nhân dân:

1- Ông Nguyễn Quang Long;

2- Bà Nguyễn Kim Dung.

Thư ký phiên toà: Ông Trần Mạnh Hùng, Thư ký Toà án nhân dân huyện L- tỉnh Yên Bái.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện L- tỉnh Yên Bái tham gia phiên toà: Ông Hoàng Văn May- Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện L- tỉnh Yên Bái, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 25/2019/TLST-HS ngày 21-10-2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2019/QĐXXST-HS ngày 11-11-2019 đối với bị cáo:

Cao Văn D- Sinh ngày 01-9-1987 tại huyện Ph- tỉnh H.

Nơi Đăng ký HKTT: Phường Y- thành phố YB- tỉnh Yên Bái.

Chỗ ở: Thôn 2 V- xã Ph- huyện L- tỉnh Yên Bái.

Nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Cao Văn D và bà Đỗ Thị C. Bị cáo có vợ là chị Trần Thị H; có hai con, lớn nhất sinh năm 2008, nhỏ nhất sinh năm 2016 hiện đang sinh sống tại xã Ph- huyện L- tỉnh Yên Bái.

Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại, có mặt.

Bị hại:

1/ Cháu Hoàng Đức D, sinh năm 2005

Nơi cư trú: Thôn 1 xã T- huyện L- tỉnh Yên Bái (đã chết).

2/ Cháu Hoàng Ngọc T, sinh năm 2005

Nơi cư trú: Thôn 2 xã T- huyện L- tỉnh Yên Bái (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

1/ Anh Hoàng Văn T 36 tuổi (Bố đẻ cháu Hoàng Đức D)

Nơi cư trú: Thôn 1 xã T- huyện L- tỉnh Yên Bái, có mặt.

2/ Anh Hoàng Quốc V 41 tuổi (Bố đẻ cháu Hoàng Ngọc T)

Nơi cư trú: Thôn 2 xã T- huyện L- tỉnh Yên Bái, có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Công ty cổ phần vận tải thủy bộ Yên Bái

Địa chỉ: Tổ 7 phường N- thành phố Yên Bái- tỉnh Yên Bái
Có anh Nguyễn Bá Th đại diện theo ủy quyền, có mặt.

Người tham gia tố tụng khác

Người làm chứng:

1/ Cháu Hoàng Trung Ng, có chị Hoàng Thị H (Người đại diện)

Địa chỉ: Thôn 1 xã T- huyện L- tỉnh Yên Bái, vắng mặt.

2/ Cháu Hoàng Thế A, có ông Nông Đức Ng (Người đại diện)

Địa chỉ: Thôn 1 xã T- huyện L- tỉnh Yên Bái, có mặt.

3/ Anh Nông Ngọc T

Địa chỉ: Tổ 8 thị trấn Y- huyện L- tỉnh Yên Bái, có mặt.

4/ Anh Nguyễn Văn B

Địa chỉ: Thôn 1 xã T- huyện L- tỉnh Yên Bái, vắng mặt.

5/ Ông Phạm Nguyên H

Địa chỉ: Thôn Tr- xã T- huyện L- Yên Bái, vắng mặt.

6/ Bà Đào Thị C

Địa chỉ: Thôn 2 xã T- huyện L- tỉnh Yên Bái, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 23-5-2019 Cao Văn D là lái xe thuê cho Công ty vận tải thủy bộ Yên Bái điều khiển xe ô tô BKS 21B- 005...., loại xe chở khách 45 giường nằm mang tên nhà xe D T, đi từ thị trấn Y- huyện L- tỉnh Yên Bái theo đường tỉnh lộ 171 ra quốc lộ 70 để đi đến bến xe Mỹ Đình- Hà Nội. Đến 21 giờ 47 phút cùng ngày khi D điều khiển xe ô tô đến đoạn đường Km 12+700 tỉnh lộ 171 thuộc thôn 2 xã T- huyện L- tỉnh Yên Bái, xe đi với tốc độ 49 Km/giờ, do đoạn đường thẳng D điều khiển cho bánh xe bên trái ra giữa đường và lấn sang phần đường bên trái, lúc này quan sát thấy phía trước có xe mô tô BKS 21C1-048.01 do Hoàng Trung Ng sinh năm 2002 điều khiển chở sau là Hoàng Thế A sinh năm 2005 cùng trú tại xã T- Lục Yên đi ngược chiều, do chủ quan D không đánh hết lái sang phần đường bên phải theo chiều đi của mình để tránh xe ngược chiều, nên khi xe mô tô BKS 21C1- 048.01 vừa đi qua thì D phát hiện xe mô tô BKS 21C1-095.... do Hoàng Đức D sinh năm 2005 điều khiển chở sau là Hoàng Ngọc T sinh năm 2005 đều trú tại xã T- huyện L đi ngược chiều ngay sau xe mô tô BKS 21C1-048.01, do khoảng cách quá gần (Khoảng 05 đến 06 mét) hai xe đi với tốc độ nhanh, D không kịp xử lý nên đầu xe bên trái ô tô BKS 21B- 005.... đã đâm vào xe mô tô BKS 21C1- 095...., sau khi đâm va D phanh xe ô tô đi chậm dần về bên phải đường theo chiều đi của mình cách đó 12,24m thì dừng lại xuống xe thấy Hoàng Đức D và Hoàng Ngọc T đã tử vong, sau đó D rời khỏi hiện trường đến cơ quan Công an trình báo.

Kết quả khám nghiệm hiện trường: Hiện trường vụ tai nạn là đoạn đường nhựa phẳng, rộng 5,6m, cong trái (Theo hướng Lục Yên- Khánh Hòa) lề đất bên trái rộng 1,7m, lề đất bên phải rộng 2,3 mét. Hiện trường để lại một vết cày xước trên mặt đường dài 2,3m điểm đầu vết cày cách mép đường bên trái 2,6m, cách điểm cuối vết cày 4,36m có một vết mài trượt dài 18,24m đến bánh sau bên trái xe ô tô BKS 21B- 005...., đầu vết mài trượt cách mép đường bên trái 2,6m; cách đầu vết mài trượt 12,1m là tử thi Hoàng Ngọc T; trong gầm bên trái đầu xe ô tô BKS 21B-005.00 là tử thi Hoàng Đức D và xe mô tô BKS 21C1- 095...., bánh trước bên trái xe ô tô BKS 21B- 005.... cách mép đường bên trái là 3,4m. Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định khi gây tai nạn bánh phía trước bên trái xe ô tô BKS 21B-005.... lấn sang phần đường dành cho xe đi ngược chiều là 20cm (Bút lục số 31, 32).

Kết quả khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn:

- Xe ô tô BKS 21B- 005....: Tại vị trí mặt nạ bên lái có vết nứt vỡ, bề mặt dính chất dịch màu trắng đục kích thước 0,5m x 0,5m; toàn bộ hệ thống đèn chiếu sáng, đèn tín hiệu bên trái vỡ thủng rời khỏi xe kích thước 0,4 x 0,8m; ba đờ sóc vỡ bung, đầu mút bên trái ba đờ sóc rách rời khỏi xe; tấm ốp kim loại phía trước bên trái cong chùn ra sau, đầu mút bên dưới tấp ốp kim loại có vết mài bong tróc sơn kích thước 0,12 x 0,2m (Bút lục số 34, 35).

- Xe mô tô BKS 21B1- 095....: Phần đầu xe- toàn bộ phần ốp nhựa đầu xe, chắn bùn trước, cánh yếm hai bên vỡ rời khỏi xe, trục khung sắt; hệ thống lái gãy rời khỏi xe, vành trước móp méo biến dạng; càng xe cong gập từ trước ra sau. Phần bên phải xe: Hệ thống đèn tín hiệu, tay lái, tay phanh gãy rời khỏi xe; giá đỡ hàng cong vênh từ trước về sau. Phần bên trái xe: Hệ thống đèn tín hiệu, tay lái gãy rời khỏi xe toàn bộ phần củ máy nứt vỡ, chảy dầu (Bút lục số 36, 37).

Tại các Bản kết luận giám định pháp y số 16/TT và số 15/TT ngày 24-5-2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Yên Bái kết luận

Đối với cháu Hoàng Ngọc T:

Dấu hiệu chính qua giám định: Vỡ dập nát hộp sọ, gãy cột sống cổ, gãy xương đùi trái, gãy hở hai xương cẳng chân trái. Nguyên nhân chết: Vỡ dập nát hộp sọ (Bút lục số 72, 73);

Đối với cháu Hoàng Đức D:

Dấu hiệu chính qua giám định: Tử thi bị tác động ngoại lực mạnh, đa tổn thương, dập nát hộp sọ. Nguyên nhân chết: Dập nát hộp sọ (Bút lục số 74, 75).

Tại bản cáo trạng số 24/CT-VKS-LY ngày 18-10-2019, Viện Kiểm sát nhân dân huyện L- tỉnh Yên Bái đã truy tố Cao Văn D về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm đ khoản 2 điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện L giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố Cao Văn D phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” và áp dụng điểm đ khoản 2 điều 260; điểm b, điểm s khoản 1 và khoản 2 điều 51; điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt Cao Văn D 03 năm tù cho hưởng án treo, đồng thời đề nghị áp dụng các

quy định của pháp luật để xử lý vật chứng của vụ án và buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đảm bảo đúng trình tự, thủ tục pháp luật quy định.

[2] Về tội danh và hình phạt: Quá trình xét hỏi và tranh luận công khai tại phiên tòa Cao Văn D khai nhận hành vi phạm tội. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn, kết luận giám định; phù hợp với lời khai của những người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ.

Để kiểm chế sự gia tăng về tai nạn giao thông, Nhà nước ta đã có những quy định chặt chẽ buộc người tham gia giao thông phải nghiêm chỉnh chấp hành. Tại khoản 1 điều 9 và khoản 1 điều 17 Luật giao thông đường bộ quy định: “Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định...”; “Trên đường không phân chia thành hai chiều xe chạy riêng biệt, hai xe đi ngược chiều tránh nhau, người điều khiển phải giảm tốc độ và cho xe đi về bên phải theo chiều xe chạy của mình”.

Thực tế trong vụ án này Cao Văn D là người có giấy phép lái xe, tuy nhiên khi điều khiển xe ô tô khách BKS 21B-005.00 từ thị trấn Y- huyện L đi bến xe Mỹ Đình- Hà Nội, khi đến đoạn đường Km 12+700 tỉnh lộ 171 thuộc thôn 2 xã T- huyện L- tỉnh Yên Bái do chủ quan đi không đúng phần đường quy định khi tránh xe đi ngược chiều nên đã đâm vào xe mô tô BKS 21C1-095.00 do Hoàng Đức D điều khiển chở sau Hoàng Ngọc T. Mặc dù về ý thức chủ quan bị cáo không mong muốn nhưng thực tế tai nạn đã xảy ra và hậu quả là làm hai cháu Hoàng Đức D và Hoàng Ngọc T bị tử vong. Hành vi của Cao Văn D đã vi phạm khoản 1 điều 9, khoản 1 điều 17 Luật giao thông đường bộ. Hành vi của bị cáo là rất nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm đến sự an toàn, đến hoạt động bình thường của các phương tiện giao thông đường bộ; xâm phạm đến tính mạng, tài sản của công dân. Do đó có đủ cơ sở kết luận Cao Văn D phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm đ khoản 2 điều 260 Bộ luật Hình sự.

Xét về nhân thân; các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự thấy rằng: Cao Văn D là người lao động chưa có tiền án, tiền sự.

Sau khi sự việc xảy ra bị cáo cùng nhà xe đã tự nguyện bồi thường cho gia đình các bị hại. Quá trình điều tra Cao Văn D thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Các tình tiết giảm nhẹ này được quy định tại điểm b, điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật Hình sự. Trong vụ án này bị hại là cháu Hoàng Đức D điều khiển xe mô tô BKS 21C1- 095.... khi chưa đủ tuổi theo quy định; quá trình tham gia giao thông không đội mũ bảo hiểm, đi không đúng phần đường theo hướng đi của mình khi gặp xe ngược chiều, do vậy hậu quả xảy ra một phần có lỗi của nạn nhân. Những

người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin miễn giảm trách nhiệm hình sự cho bị cáo, tình tiết giảm nhẹ này được quy định tại khoản 2 điều 51 Bộ luật Hình sự.

Như vậy Cao Văn D có nhân thân tốt; có nơi thường trú rõ ràng; không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điều 52; có tới 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 và 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 điều 51 Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát, không cần thiết phải cách ly Cao Văn D ra khỏi xã hội cũng có thể giáo dục cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho xã hội.

- Đối với Hoàng Đức D là người điều khiển xe mô tô BKS: 21C1- 095.... chở sau Hoàng Ngọc T, D chưa đủ tuổi điều khiển xe mô tô theo quy định, không đội mũ bảo hiểm, đi không đúng phần đường khi tránh xe ngược chiều, hành vi của D đã vi phạm khoản 1 điều 9; khoản 1 điều 17 Luật giao thông đường bộ, do D đã chết nên không đề cập vấn đề xử lý.

- Đối với chị Vương Thị Th- mẹ đẻ của Hoàng Đức D và là chủ xe mô tô BKS 21C1- 095...., quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định D tự ý lấy xe mô tô đi chơi chị Th không biết do vậy không có căn cứ xử lý đối với chị Vương Thị Th.

[3] Về vật chứng của vụ án:

- Xác nhận cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L đã trao trả cho chị Vương Thị Th 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA loại Wave S, biển kiểm soát 21C1- 09.500; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Vương Thị Th (Bút lục số 134). Trao trả cho anh Nguyễn Bá Th 01 xe ô tô nhãn hiệu TRANSINCO loại xe ô tô khách biển kiểm soát 21B- 005.... cùng các giấy tờ kèm theo xe gồm 01 chứng nhận đăng ký xe ô tô; 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS (Bút lục số 135).

- Vật chứng còn lại gồm 01 giấy phép lái xe số 150126001718, hạng E; 01 giấy chứng nhận tập huấn nghiệp vụ lái xe kinh doanh vận tải và 01 giấy chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ đều mang tên Cao Văn D cần trả lại cho bị cáo.

[4] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại:

Quá trình điều tra, giữa lái xe cùng đại diện cho Công ty cổ phần vận tải thủy bộ Yên Bái và đại diện các gia đình bị hại; giữa lái xe và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; giữa gia đình các bị hại với nhau đã thỏa thuận toàn bộ phần trách nhiệm dân sự. Theo đó lái xe Cao Văn D và đại diện cho Công ty cổ phần vận tải thủy bộ Yên Bái là anh Nguyễn Bá Th đã tự nguyện hỗ trợ, bồi thường cho gia đình các cháu Hoàng Đức D và cháu Hoàng Ngọc T mỗi gia đình 110.000.000 đồng (Một trăm mười triệu đồng). Người đại diện hợp pháp cho cháu D và cháu T là các anh Hoàng Quốc V và Hoàng Văn T đã nhận đủ số tiền trên và không có ý kiến, đề nghị gì khác; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cũng không có yêu cầu về trách nhiệm dân sự (Bút lục số 136, 147, 177, 233-246).

[5] Về án phí: Bị cáo Cao Văn D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

1- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Cao Văn D phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2- Về hình phạt: Căn cứ điểm đ khoản 2 điều 260; điểm b, điểm s khoản 1; khoản 2 điều 51; điều 65 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt Cao Văn D 03 (Ba) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 (Năm) năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao Cao Văn D cho UBND xã Ph-huyện L- tỉnh Yên Bái và gia đình bị cáo giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp Cao Văn D thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 điều 69 của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3- Về xử lý vật chứng của vụ án: Căn cứ khoản 1, điểm b khoản 3 điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe số 150126001718, hạng E; 01 giấy chứng nhận tập huấn nghiệp vụ lái xe kinh doanh vận tải và 01 giấy chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ đều mang tên Cao Văn D.

(Các vật chứng trên có đặc điểm như mô tả trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 23-10-2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện L).

4- Về án phí: Căn cứ khoản 2 điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; buộc Cao Văn D phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5- Quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của các bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND huyện; VKSND tỉnh;
- Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND xã Ph;
- Bị cáo; người có QLVN liên quan;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Lưu HS, T.A, THS, THAHS.

Phan Duy Đô